|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LẠNG SƠN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /BC-STTTT | *Lạng Sơn, ngày 31 tháng 8 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tình hình công tác quản lý nhà nước 9 tháng  
đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021**

**I. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ PHÒNG, CHỐNG COVID-19**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ công nghệ hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19 *(Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông là Tổ trưởng)*; phân công nhiệm vụ cho các thành viên triển khai nhanh, có hiệu quả các nền tảng công nghệ phòng, chống dịch COVID-19 (Nền tảng khai báo y tế điện tử QRCode, quản lý tiêm chủng COVID-19, Telehealth, Covidmaps, Bluezone; hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm, …). Chỉ đạo triển khai các công nghệ hỗ trợ phòng, chống COVID-19 được duy trì từ năm 2020 đến nay như: Hạ tầng viễn thông cho cơ sở cách ly y tế, hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ Al, tin nhắn SMS, ZALO, Facebook,.

Ban hành 19 văn bản[[1]](#footnote-1) triển khai các ứng dụng công nghệ, hoạt động hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông, doanh nghiệp bưu chính viễn thông, hệ thống thông tin cơ sở triển khai tất cả các biện pháp nghiệp vụ, hoạt động truyền thông phòng, chống COVID-19.

**2. Kết quả đạt được và giải pháp thực hiện**

***2.1. Ứng dụng công nghệ***

Tỉnh Lạng Sơn nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có kết quả tốt nhất ứng dụng công nghệ phòng, chống COVID-19, cụ thể:

- Từ tháng 7/2020 đến ngày 30/8/2021 triển khai cài đặt ứng dụng Bluezone trong nhân dân được 212.197/524.521 smartphone, tỷ lệ % Bluezoner có số điện thoại/số smartphone (chiếm 40.37%) nằm trong nhóm đầu các tỉnh/thành. Thiết lập 4.293 điểm QRCode, có 166.963 tờ khai y tế trên địa bàn tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Y tế tập trung triển khai quyết liệt Nền tảng tiêm chủng COVID-19. Chỉ trong gần 01 tháng, đã nhập dữ liệu được 177.355/179.820 mũi tiêm, đạt 98,6%, tăng từ nhóm cuối với tỷ lệ 2,5% (1.000/40.000 mũi tiêm) lên xếp thứ 6 toàn quốc; cài app sổ sức khỏe điện tử được 15.447 người; tạo ra được 104.118 hộ chiếu vắc xin điện tử.

- Triển khai bản đồ số tại địa chỉ <http://covidmaps.langson.gov.vn>, cung cấp thông tin giúp người dân biết được tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh (số ca dương tính, số ca F1, F2, các chốt kiểm dịch, khu vực cách ly,..), mọi thông tin hiển thị trên bản đồ theo thời gian thực. Thời gian triển khai trong 2 ngày từ 22/5-24/5/2021, đến ngày 30/8/2021 có 235.192 lượt người truy cập, chiếm khoảng 30% dân số truy cập, toàn bộ nền tảng bản đồ số covidmap trị giá 1.000.000.000 đ, đã được Tập đoàn Phenikaa MaaS tặng cho Tỉnh.

- Triển khai Nền tảng cửa khẩu số bổ sung chức năng kiểm tra, kiểm soát, khai báo y tế đối với người và phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu tại 8 chốt kiểm dịch y tế liên ngành trên địa bàn các huyện Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng. Người và phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu từ tỉnh khác đến cửa khẩu Hữu Nghị, Tân Thanh đều được quản lý, giám sát chặt chẽ lái xe và số người đi cùng, không để những người đi từ vùng dịch lây nhiễm vi rút covid ra cộng đồng trong khi di chuyển lên cửa khẩu qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Kết quả triển khai từ ngày 23/8/2021 đến nay đã kiểm tra, giám sát được 7.563 người và xe chở hàng có xuất nhập khẩu lên cửa khẩu.

- Triển khai hỗ trợ 100% bệnh viện tuyến huyện có hệ thống hội chuẩn từ xa (Telehealth-Viettel) do Tập đoàn Viettel hỗ trợ, giúp người dân được sử dụng dịch vụ y tế chất lượng của tuyến trên ngay tại cơ sở y tế tuyến dưới, góp phần giảm tải của bệnh viện tuyến trên, nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch COVID-19.

- Các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc tại các khu cách ly tập trung, sẵn sàng cung cấp dịch vụ viễn thông (truyền hình, Internet) phục vụ nhu cầu của người dân tại khu cách ly, khu phong tỏa. Thực hiện nhắn tin miễn phí hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh, số lượt tin nhắn khoảng 2 triệu lượt tin SMS.

- Hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ AI chuyển đổi văn bản thành giọng nói phát thanh cấp xã, đưa thông tin nhanh, kịp thời đến người dân.

- Chỉ đạo các cơ sở cách ly y tế tập trung lắp hệ thống Camera giám sát phòng, chống COVID-19, trong đó Viettel Lạng Sơn triển khai tại các cơ sở cách ly y tế tập trung kết nối về hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông, 03 cơ sở cách ly của quân đội kết nối về hệ thống giám sát của Bộ Quốc phòng. Các cơ sở cách ly đã lắp 298 Camera quản lý, giám sát các đối tượng tại cơ sở cách ly.

***2.2. Công tác tuyên truyền***

Cùng với kết quả ứng dụng các công nghệ, công tác tuyên truyền đạt được những kết quả đột phá của ngành, của Sở. Đã chỉ đạo, triển khai kết hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với tuyên truyền trực tiếp, trong đó hệ thống truyền thanh cơ sở làm chủ đạo, Tổ COVID cộng đồng làm trung tâm. Lực lượng Tổ COVID cộng đồng vừa tham gia tuyên truyền, vừa rà soát, vận động, giám sát người dân cài đặt ứng dụng Bluezone hàng ngày. Sở thực hiện cơ chế kiểm soát chéo với dữ liệu của Cục Viễn thông, Cục tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Báo chí trong nước quan tâm theo dõi về Lạng Sơn, đã có **hơn 500 tin, bài** của gần **20 cơ quan báo chí** phản ánh về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh*.*

Hệ thống báo chí truyền thông của tỉnh tập trung tuyên truyền hiệu quả về cách thức phòng, chống COVID-19 để người dân thực hiện được ngay *(Cảnh báo và hướng dẫn; cài đặt bắt buộc Bluezone, QRcode; thông điệp “5K + vắc xin+Công nghệ”; bản đồ dịch tễ covidmap Lạng Sơn; tiêm vắc xin; Quỹ vắc xin phòng, chống Covid-19 Việt Nam,...)* kết quả cụ thể: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã tuyên truyền gần 5.000 lượt tin, bài, phóng sự trên sóng phát thanh, truyền hình. Báo Lạng Sơn có trên 300 tin, bài, ảnh, clip đăng tải.

Hệ thống truyền thanh cơ sở và các phương tiện truyền thông xã hội đã thực sự trở thành kênh truyền thông hiệu quả phòng chống COVID-19. Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã thực hiện gần **70.400** lượt tuyên truyền**, tăng 17%** so với cùng kỳ; tổng số tin, bài trên hệ thống truyền thanh cơ sở đã phát là **172.050** tin, bài, tăng 5,6% so với cùng kỳ; truyền thông qua kênh Zalo, SMS, mạng xã hội được **2.014.134** thông tin, tăng 31% so với cùng kỳ; tuyên truyền lưu động, xe máy gắn loa đến các thôn, tuyên truyền tại các cuộc họp thôn được trên **170** buổi với **33.600** lượt.

**3. Đánh giá kết quả triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác phòng, chống COVID-19.**

Các công nghệ được ứng dụng trong phòng chống COVID-19 tại Lạng Sơn đều được triển khai nhanh chóng, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Thời gian triển khai được tính theo ngày nên sớm phát huy tác dụng, hiệu quả, tạo ra dữ liệu lớn, tương đối đầy đủ phục vụ cho các lực lượng chức năng và đặc biệt là làm cho người dân bình tĩnh, yên tâm trong phòng chống dịch bệnh. Dữ liệu từ các nền tảng tạo ra được cập nhật theo giờ đặc biệt quan trọng cho công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Công nghệ được khai thác tối đa góp phần tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, trong phòng chống dịch bệnh cũng như là cơ sở, tầm nhìn trong việc chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống thông tin cơ sở ứng dụng ứng dụng công nghệ AI tuyên truyền tại khu dân cư; các nền tảng truyền thông xã hội như ZALO, Facebook, SMS, website là công cụ hiệu quả cao truyền thông điệp và đến từng người dân, thông tin có tính lưu trữ, chia sẻ và lan tỏa trong cộng đồng, gia đình, thôn bản, theo từng nhóm đối tượng, đây là bài học quan trọng trong sử dụng công nghệ mới để đối phó với tình huống dịch bệnh trong cộng đồng hoặc các tình huống khủng hoảng khác.

Với các ứng dụng mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, tiết kiệm được khoảng trên **2 tỷ** đồng ngân sách nhà nước. Hiệu quả truyền thông tăng 100% do tính chất công nghệ là tức thì, cá nhân hóa, tác động nhanh.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ phòng, chống COVID-19, triển khai nhanh, đồng bộ có hiệu quả là những giải pháp ưu việt, thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế.

**II. LĨNH VỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ, KINH TẾ SỐ, XÃ HỘI SỐ VÀ CỬA KHẨU SỐ**

##### **Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành**

Tham mưu UBND tỉnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DCVTT) trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, đảm bảo mục tiêu cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 trong năm 2021, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trực tuyến, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh[[2]](#footnote-2).

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai Nền tảng cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu phụ Tân Thanh, nhằm quản lý tổng thể và toàn diện hoạt động xuất nhập khẩu qua cửa khẩu dựa trên công nghệ số, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu tốt hơn[[3]](#footnote-3).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Lạng Sơn để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu giữa các ngành và với bộ, ngành trung ương theo quy định tại Nghị định 47/2020/NĐ-CP của Chính phủ[[4]](#footnote-4).

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo phát triển kinh tế số và giao chỉ tiêu phát triển kinh tế số cho các huyện, thành phố với mục tiêu hoàn thành phát triển 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử trong năm 2021, ứng dụng nền tảng công nghệ số để thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa của cách làm truyền thống, tiên phong ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên Nền tảng công nghệ số[[5]](#footnote-5)*. (theo quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu đến năm 2025, 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, như vậy việc 5 năm sẽ hoàn thành trong 1 năm)*

- Dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, dự thảo đã trình và thông qua tại kỳ họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy (ngày 24/8/2021), với những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tổng thể và toàn diện để Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số. Phấn đấu đến năm 2025 tỉnh Lạng Sơn nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số.

##### **2. Những kết quả đạt được và giải pháp thực hiện**

***2.1. Công tác xây dựng Chính quyền số***

- Triển khai cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4, với 1.016 dịch vụ công mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, với sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh và sự phối hợp có hiệu quả của các sở, ban, ngành, nỗ lực của tập thể hàng trăm chuyên gia, cán bộ kỹ thuật từ trung ương đến địa phương và các doanh nghiệp công nghệ trong và ngoài tỉnh, tỉnh Lạng Sơn hoàn thành trước tiến độ 7 tháng theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông *(việc 7 tháng hoàn thành trong 01 tháng)*. Việc hoàn thành triển khai cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4, giúp cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải đến cơ quan, công sở, tập trung đông người, giảm đáng kể chi phí về thời gian, tiền bạc, tăng hiệu quả kinh tế cho toàn xã hội.

- Cổng dịch vụ công của tỉnh có 228 cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã sử dụng, trong đó có 17 sở, ngành; 11 huyện, thành phố; 200 xã, phường, thị trấn. Đến thời điểm hiện tại Cổng dịch vụ công cung cấp 1.777 dịch vụ công trực tuyến (trong đó có 444 DVCTT mức độ 2; 317 DVCTT mức độ 3; 1.016 DVCTT mức độ 4). Từ đầu năm đến 30/8/2021 tiếp nhận 63.368 hồ sơ, giải quyết 59.622 hồ sơ, số hồ sơ còn lại đang trong thời hạn giải quyết. Tổng số hồ sơ tiếp nhận mức độ 3, 4 là 49.922 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tuyến 10.795 hồ sơ (đạt 21,6%, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2020). Từ tháng 6/2021, Cổng dịch vụ công của tỉnh đã kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp dịch vụ “xác thực thông tin công dân”.

- Triển khai thí điểm Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành tại UBND tỉnh với 10 modul dịch vụ thông minh[[6]](#footnote-6), kết nối các nền tảng ứng dụng hiện có, tổng hợp, phân tích, khai thác dữ liệu theo thời gian thực phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và của UBND tỉnh, nâng cao hiệu quả của cơ quan nhà nước, tương tác giữa chính quyền với người dân nhằm giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hiện nay đang thực hiện đầu tư mua sắm trang thiết bị, chuẩn bị thi công lắp đặt, dự kiến chính thức hoạt động vào cuối tháng 10/2021.

- Triển khai Trung tâm điều hành đô thị thông minh tại UBND thành phố Lạng Sơn[[7]](#footnote-7), thi công kết nối các dịch vụ thông minh, UBND thành phố đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo quản lý, vận hành[[8]](#footnote-8) và Kế hoạch vận hành thí điểm[[9]](#footnote-9). Hiện nay đang chạy thử nghiệm, dự kiến chính thức hoạt động trong Qúy III năm 2021.

- Triển khai Trợ lý ảo (Chatbot) để hỗ trợ cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức xử lý công việc hàng ngày, giao tiếp bằng ngôn ngữ tự nhiên, trợ lý ảo sẽ giúp cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tốt hơn, hiệu quả hơn, khi cần tham mưu văn bản Trợ lý ảo sẽ hỗ trợ đưa ra các quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức thực hiện; Trợ lý ảo (Chatbot) cho người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC, với hơn 1.700 TTHC trên Cổng dịch vụ công thì người dân và doanh nghiệp sẽ khó khăn trong việc tìm kiếm, tra cứu, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến, Trợ lý ảo sẽ hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến. Hiện nay đang trong quá trình triển khai, lựa chọn Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương triển khai thí điểm từ tháng 9/2021, sau đó sẽ mở rộng ra tất cả các cơ quan, đơn vị.

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành triển khai đến 100% các cơ quan HCNN cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Trong đó: cấp tỉnh có 20 đơn vị sử dụng, cấp huyện có 11 đơn vị sử dụng, cấp xã có 200 đơn vị sử dụng, tổng số có 15.630 người sử dụng, hệ thống cơ bản đáp ứng được yêu cầu xử lý công việc của cán bộ, công chức, hiện nay còn một số tồn tại cần điều chỉnh, khắc phục *(liên thông với Cổng dịch vụ công, tra cứu tìm kiếm văn bản, chat chậm,...)*, Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo Viễn thông Lạng Sơn xử lý, khắc phục và yêu cầu hoàn thành trong tháng 9/2021. Tổng số văn bản điện tử trên toàn tỉnh từ tháng 01/2021 đến hết tháng 8/2021 là 235.300/246.600 văn bản, đạt tỷ lệ trên 95,4% văn bản trao đổi giữa các cơ quan dưới dạng điện tử.

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh có 213 điểm cầu. Trong đó: cấp xã 200 điểm cầu, cấp huyện 11 điểm cầu, cấp tỉnh 02 điểm cầu. Hệ thống hoạt động hiệu quả, chất lượng âm thanh, hình ảnh cơ bản đáp ứng yêu cầu, tổ chức các cuộc họp nhanh, kịp thời, tiết kiệm thời gian và chi phí, trong 8 tháng đầu năm có 286 cuộc họp *(trong đó có 2 cuộc họp 4 cấp, 21 cuộc họp 3 cấp, 263 cuộc họp 2 cấp)*, do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp nên hầu hết các cuộc họp thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

- Các tổ chức, cá nhân lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã được cấp chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng Chính phủ để thực hiện ký số văn bản điện tử. Trên toàn tỉnh hiện nay có 734 chứng thư số tổ chức, 1.578 chứng thư số cá nhân. Từ đầu năm đến nay đã cấp 398 chứng thư số (Trong đó: cấp tỉnh 38 chứng thư số, cấp huyện 45 chứng thư số, cấp xã 315 chứng thư số). Các cơ quan, đơn vị đã ứng dụng hiệu quả chữ ký số được cấp, 100% văn bản điện tử gửi đi được ký số, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, tiết kiệm chi phí, tạo được môi trường làm việc hiện đại.

- Công tác đảm bảo an toàn thông tin được triển khai đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp (lực lượng tại chỗ, giám sát chuyên nghiệp, độc lập kiểm tra, kết nối với hệ thống giám sát quốc gia). Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát 24/7 đối với toàn bộ máy tính của các cơ quan, đơn vị, hàng tuần đều có tổng hợp số liệu, báo cáo về tình hình lây nhiễm mã độc gửi các cơ quan, đơn vị để nắm tình hình và phòng, chống mã độc.

- Triển khai xây dựng Trang thông tin điện tử các xã về đích nông thôn mới được 70 trang TTĐT cấp xã và đang tiếp tục xây dựng được 56 Trang TTĐT cấp xã, phấn đấu đến hết năm hoàn thành 100% các xã có Trang TTĐT phục vụ công tác thông tin tuyên truyền, cung cấp thông tin.

***2.2. Công tác phát triển kinh tế số***

- Kinh tế số gồm kinh tế dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, kinh tế số Internet/nền tảng, kinh tế số ngành/lĩnh vực, kinh doanh dịch vụ số, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, chi cho chuyển đổi số, chi cho mua sắm phần cứng, phần mềm, trang thiết bị CNTT, truyền hình trả tiền, quản trị điện tử, thương mại điện tử, tài chính số, ngân hàng số, nông nghiệp thông minh, sản xuất thông minh, du lịch thông minh,…

- Kinh tế số có sự phát triển nhanh trong thời gian gần đây, góp phần vào sự phát triển kinh tế của tỉnh, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, kinh tế số có trong mọi mặt đời sống, làm thay đổi thói quen học tập, làm việc, giao tiếp, mua sắm, giải trí,... hình thành nên công dân số và văn hoá số, cải thiện nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trong tỉnh. *(hiện nay công tác thống kê số liệu về kinh tế số đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Tổng Cục Thống kê hoàn thiện bộ chỉ tiêu thống kê kinh tế số, đã xin ý kiến góp ý của các Bộ, ngành địa phương và dự kiến sẽ ban hành trong năm 2021)*.

- Kinh tế số nông nghiệp nông thôn đang được triển khai mạnh mẽ. Cụ thể là tổ chức Lễ ra quân phát triển kinh tế số tỉnh Lạng Sơn năm 2021 (ngày 20/7/2021), giai đoạn 1 từ 20/7/2021 đến 20/9/2021 triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn 05 huyện gồm Chi Lăng, Hữu Lũng, Tràng Định, Bắc Sơn, Văn Quan, bước đầu đã đạt được một số kết quả quan trọng, phát triển được 30.626 cửa hàng số cho hộ gia đình và 24.130 tài khoản thanh toán điện tử *(tăng gấp 30 lần so với thời điểm trước Lễ ra quân phát triển kinh tế số),* số đơn hàng trên các sàn thương mại điện tử là 4.900 đơn hàng, tổng doanh thu đạt 4.182.000.000 đồng *(tăng gấp 136 lần so với thời điểm trước Lễ ra quân phát triển kinh tế số).* 4.300 mặt hàng bán trên cửa hàng số*.* Trong đó sản lượng Na chiếm 70% doanh thu các mặt hàng nông sản trên sàn thương mại điện tử, các mặt hàng nông sản được đóng gói đảm bảo chất lượng, quy trình vận chuyển và doanh nghiệp cam kết giao hàng đến người mua trong vòng 24h.

***2.3. Công tác phát triển hạ tầng số, xã hội số***

- Tổ chức làm việc với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phát triển trạm BTS, mở rộng vùng phủ sóng di động, phát triển trạm BTS 4G, 5G, phát triển cáp quang đến hộ gia đình, đảm bảo đến hết năm 2022, 100% thôn bản vùng sâu, vùng xa, vùng lõm có sóng di động phủ đến.

- Giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phấn đấu đến năm 2023, phát triển 100% hộ gia đình có đường truyền Internet cáp quang đến, hiện tại có 88.000/204.000 hộ gia đình có đường Internet cáp quang (chiếm 43%), như vậy trong vòng 03 năm, từ 2021-2023 cần phát triển 116.000 hộ gia đình có đường Internet cáp quang.

- Giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp viễn thông lập kế hoạch ưu tiên triển khai mạng 5G, phấn đấu năm 2022 Lạng Sơn sẽ cung cấp dịch vụ 5G tại những khu vực trọng điểm.

***2.4. Triển khai cửa khẩu số***

Triển khai Nền tảng cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu phụ Tân Thanh, Nền tảng cửa khẩu số sẽ tự động hóa quy trình, giảm thời gian cho doanh nghiệp thông quan, giúp tăng cường công tác quản lý, giám sát của cơ quan nhà nước, tạo kênh thông tin kết nối đa chiều giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý tại cửa khẩu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu tốt hơn, cùng với đó là thay đổi quy trình để tăng cường khả năng tự động hóa, giảm thiểu tác động của con người trong các hoạt động tại cửa khẩu, ứng dụng công nghệ số hiện đại vào quản lý, sử dụng một Nền tảng số duy nhất có độ ổn định cao, đồng thời đảm bảo an toàn thông tin, cung cấp dịch vụ số tốt nhất cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu dựa trên nền tảng cửa khẩu số.

- Từ ngày 14/8/2021 đã hoàn thành lắp đặt 4 camera AI tại cửa khẩu Hữu Nghị kết nối với Nền tảng cửa khẩu số; kết nối 4 camera giao thông dọc tuyến quốc lộ 1A từ địa bàn huyện Hữu Lũng đến khu vực cửa khẩu.

- Từ ngày 16/8/2021 đến 07/9/2021, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm thử các chức năng của nền tảng Nền tảng cửa khẩu số trên app mobile, trên giao diện website; kiểm thử các chức năng hoạt động kết nối GPS, bản đồ số, hệ thống soi chiếu, tạo tài khoản, khai báo thông tin, quy trình hoạt động, thanh toán trực tuyến, chất lượng đường truyền, chất lượng hoạt động của các thiết bị; kiểm tra đánh giá về an toàn an ninh thông tin…

- Từ ngày 8/9/2021 đến 25/9/2021, tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho các cơ quan Biên Phòng, Thuế, Hải Quan, lực lượng kiểm dịch, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng Lạng Sơn và doanh nghiệp bến bãi và doanh nghiệp tham gia xuất nhập khẩu.

- Dự kiến từ 25/9, Nền tảng cửa khẩu số sẽ chính thức đi vào hoạt động.

***2.5. Chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực***

Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai chuyển đổi số, tổ chức làm việc với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng UBND tỉnh thống nhất nội dung, phương án, lộ trình chuyển đổi số để đưa toàn bộ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành lên môi trường số, trên nền tảng công nghệ số, cụ thể:

- Xây dựng Nền tảng số dùng chung 04 ngành: Ngành Giao thông vận tải quản lý hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, cầu đường, bến bãi; ngành Tài nguyên và Môi trường quản lý thông tin về tài nguyên, khoáng sản, môi trường, quy hoạch và sử dụng đất; ngành Nội vụ quản lý địa giới hành chính; ngành Thông tin và Truyền thông quản lý hạ tầng viễn thông thụ động.

- Chuyển đổi số ngành Tài nguyên và Môi trường: xây dựng Nền tảng số cho hệ thống mạng lưới IoT quan trắc môi trường và Nền tảng số cho hệ thống mạng lưới giám sát khai thác mỏ tỉnh Lạng Sơn. Mục tiêu 100% các điểm quan trắc môi trường được triển khai, thiết lập mạng lưới IoT để thu thập thông tin lấy mẫu từ xa, khí thải, tiếng ồn, ô nhiễm môi trường để đưa ra cảnh báo, dự báo dựa trên AI, BigData; 100% các mỏ (60 mỏ) được triển khai hệ thống giám sát số, kiểm đếm sản lượng khai thác phục vụ nhu cầu quản lý và thu thuế. Hiện nay đã thực hiện khảo sát xong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước, môi trường, khoáng sản và đang hoàn thiện phương án trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, dự kiến trình UBND tỉnh đầu tháng 9/2021.

- Chuyển đổi số ngành Tài chính - Kế hoạch: xây dựng Nền tảng số quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản để quản lý, ứng dụng cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị để theo dõi toàn bộ hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản (hồ sơ, giấy tờ, thẩm định, tổng mức đầu tư, tiến độ giải ngân...) triển khai đến các Chủ đầu tư/BQL dự án; xây dựng Nền tảng số quản lý giá (quản lý giá vật liệu, vật tư, giá đất....), tạo kho dữ liệu về giá trên toàn tỉnh để để các Sở, ban, ngành khai thác dữ liệu về giá thuộc phạm vi của ngành; xây dựng, nâng cấp CSDL quản lý dự toán và điều hành quyết toán thu – chi ngân sách trên nền tảng di động, lập dự toán, giao dự toán, các khoản chi trong năm, các khoản chi đã thực hiện; xây dựng Nền tảng số quản lý tài sản công tập trung, quản lý tài sản công của các đơn vị dự toán, cơ quan tài chính trên địa bàn toàn tỉnh để theo dõi được số liệu tổng hợp thông tin tình hình tăng giảm tài sản.

- Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo: xây dựng Nền tảng số quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo, triển khai cho 700 trường học và 225.000 giáo viên, học sinh sinh viên, gồm các modul quản lý nhà trường, kiểm định chất lượng giáo dục, tuyển sinh đầu cấp, quản lý thư viện, phổ cập giáo dục, kiểm tra đánh giá chất lượng.

- Chuyển đổi số Văn phòng UBND tỉnh: Triển khai xây dựng Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh; xây dựng phương án kết nối, liên thông giữa hệ thống quản lý văn bản và điều hành với Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử để thống nhất xử lý hồ sơ công việc trên một hệ thống *(chuyển hồ sơ TTHC từ iGate sang iOffice để xử lý);* xây dựng trợ lý ảo để mỗi người dân có 01 trợ lý ảo hướng dẫn thực hiện TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

##### **3. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực**

Nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số với 3 trụ cột chính là xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức của các cấp, các ngành được nâng lên. Các hệ thống dùng chung của tỉnh đảm bảo duy trì, hoạt động tốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, trên 95,4% văn bản của cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật) được thực hiện trên môi trường điện tử, văn bản được ký số, liên thông giữa các cơ quan, đơn vị; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến hoạt động hiệu quả với gần 300 cuộc họp trực tuyến, tiết kiệm chi phí, thời gian, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị; hoàn thành triển khai 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 giúp người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường mạng, tiết kiệm thời gian, chi phí, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, loại bỏ khó khăn do đi lại từ vùng sâu vùng xa đến trụ sở cơ quan hành chính.

Triển khai phát triển kinh tế số, cửa khẩu số đã và đang thực hiện theo đúng lộ trình, kế hoạch đề ra và bước đầu đã có những kết quả quan trọng, hiện đang đứng đầu toàn quốc và cũng là tỉnh đầu tiên phát triển nền tảng cửa khẩu số.

Chỉ số xếp hạng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2020 (chỉ số ICT- Index), tỉnh Lạng Sơn đứng thứ 21/63 thành, thành phố, tăng 01 bậc so với năm 2019.

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại như việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 phát sinh hồ sơ còn thấp. Hoạt động của Trang thông tin điện tử cấp xã còn hạn chế.

Công tác triển khai phát triển kinh tế số tại một số xã còn gặp nhiều khó khăn do hệ thống hạ tầng viễn thông, dịch vụ 4G tại một số thôn, bản chưa có sóng di động phủ đến, thiết bị điện thoại thông minh chưa có dẫn đến việc sử dụng cửa hàng số, tài khoản điện tử còn gặp khó khăn.

# III. LĨNH VỰC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

Lĩnh vực bưu chính, viễn thông thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin liên lạc, hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp và phục vụ người dân, là hạ tầng nền tảng số góp phần vào tất cả lĩnh vực phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt đảm bảo an toàn thông tin liên lạc tại các sự kiện lớn đất nước, của tỉnh như cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và công tác phòng, chống chống dịch COVID-19,...

## 1. Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 về việc phê duyệt đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Mục tiêu là chuyển đổi số toàn bộ truyền thanh FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ số, đến hết năm 2023 đảm bảo 100% xã có đài truyền thanh và xây dựng xong hệ thống thông tin nguồn của tỉnh; 100% xã có trang tin điện tử cấp xã…

Trình UBND tỉnh dự thảo Quy chế quản lý, vận hành mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp 2 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Dự kiến được ban hành trong tháng 9/2021. Dự thảo đưa ra nguyên tắc quản lý, vận hành mạng đảm bảo 24/7 hoạt động ổn định, phục vụ nhu cầu truyền số liệu của cơ quan Đảng, Nhà nước.

Tham mưu cho UBND tỉnh chuyển giao nhiệm vụ Bưu điện tỉnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ TTHC của 05 sở, ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, từ ngày 01/5/2021. Việc giao nhiệm vụ cho Bưu điện tỉnh tiếp nhận TTHC thay cho 05 sở, ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công góp phần tiết kiệm kinh phí cho NSNN khoảng 185 triệu đồng/năm. Bên cạnh đó cũng tạo điều kiện cho các sở, ngành bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn khác, trong điều kiện khối lượng công việc nhiều nhưng biên chế không tăng.

### 2. Những kết quả đạt được và giải pháp thực hiện

***2.1. Lĩnh vực bưu chính*:**

- Tổ chức làm việc với Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các Ngân hàng Thương mại trên địa bàn tỉnh triển khai ATM “mềm”, nhằm thực hiện chức năng nạp, rút tiền mặt từ các tài khoản ngân hàng của công chức, viên chức, người dân tại các xã; làm việc với Tổng Công ty Bưu điện Việt Namm (VietnamPost) và Hội sở Ngân hàng MB-Bank triển khai phát triển ATM “mềm”. Theo đó, từ tháng 9/2021, các điểm phục vụ bưu chính tại 200 xã sẽ thực hiện chức năng như 1 cây ATM “mềm” phục vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân ở các xã rút tiền, nạp tiền từ tài khoản ngân hàng, dự kiến khai trương trong tháng 9/2021.

Bưu chính truyền thống dần chuyển sang bưu chính số, khởi đầu là việc điều tra, thu thập, hoàn chỉnh địa chỉ số trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa. Các doanh nghiệp bưu chính trở thành hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, của thương mại điện tử. Đặc biệt là 02 Bưu điện tỉnh và Chi nhánh Bưu chính Viettel Lạng Sơn đã góp phần đưa tỉnh Lạng Sơn là tỉnh dẫn đầu cả nước về phát triển kinh tế số, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản và hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, mở ra phương thức mới trong việc tiêu thụ sản phẩm của nông dân.

Trên địa bàn tỉnh có 06 doanh nghiệp bưu chính hoạt động, ngoài ra có trên 10 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính, chuyển phát dưới hình thức đại lý/địa điểm kinh doanh hoặc nhượng quyền thương mại. Toàn tỉnh có 268 điểm phục vụ, tăng 48 điểm bưu chính có người phục vụ so với năm 2020 (bán kính bình quân 3,2 km/01 điểm phục vụ; số người dân được phục vụ là 3.025 người/01 điểm phục vụ. Dịch vụ chính chủ yếu là (COD) phát hàng thu tiền, thương mại điện tử. Các dịch vụ truyền thống như gửi bưu gửi, phát hành báo chí có xu hướng giảm.

Mạng vận chuyển bưu chính tổ chức thành 3 cấp đường thư (I, II và III), mạng lưới đường thư phục vụ nhu cầu chuyển phát bưu chính của cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức, cá nhân, phục vụ đến 100% xã, phường, thị trấn. Thời gian đưa phát từ trung tâm tỉnh đến trung tâm xã với tần suất trung bình 1-2 chuyến/ngày, khu vực thuộc xã vùng sâu, vùng xa có hạ tầng đường giao thông không thuận lợi thì tần suất trung bình từ 3-4 chuyến/tuần.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2020** | **Ước đạt 2021** | **9 Tháng 2021** | **So với cùng kỳ năm trước** |
| Doanh thu bưu chính (tỷ đồng) | 119 | 121 | 90,7 | Tăng 2% |
| Sản lượng bưu gửi: thư, gói/kiện hàng hóa *(triệu bưu gửi)* | 1,4 | 1,6 | 1,3 | Tăng 8% |

Tổng doanh thu bưu chính 9 tháng đầu năm ước đạt 90,7 tỷ đồng (tăng 2% so với cùng kỳ); sản lượng bưu gửi (thư, gói, kiện) đạt trên 1,3 triệu bưu gửi (tăng trên 8% so với cùng kỳ năm 2020).

Doanh thu bưu chính:

Sản lượng bưu gửi:

Sản lượng bưu gửi KT1 9 tháng đầu năm tăng 7% so với cùng kỳ, tương đương tăng 48.000 bưu gửi KT1.

***2.2. Lĩnh vực viễn thông***

Hoàn chỉnh việc lắp đặt và bàn giao gần 10.000 đầu thu kỹ thuật số cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng chương trình viễn thông công ích.

Xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông đến năm 2025, hạ tầng viễn thông chuyển sang hạ tầng số, phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông thực hiện công tác chỉnh trang, hạ ngầm mạng cáp, đặc biệt là tại các khu đô thị, khu dân cư mới. Triển khai quy hoạch ngành thông tin và truyền thông tích hợp vào quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trên địa bàn tỉnh có 05 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet. Mạng lưới viễn thông phủ khắp từ trung tâm tỉnh đến thôn, bản, khối phố phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đáp ứng cơ bản nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông và ứng dụng CNTT của người dân, doanh nghiệp. 100% trung tâm xã, phường, thị trấn được phủ sóng di động 2G/3G/4G; 100% cơ quan, đơn vị, địa phương được kết nối Internet băng rộng cáp quang băng rộng, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- 9 tháng đầu năm phát triển 16 trạm BTS, tổng số trạm BTS hiện có 2.846 trạm, tăng 309 trạm so với cùng kỳ năm. 100% xã có cáp quang băng rộng.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu chính** | **Năm 2020** | **Năm 2021** | **9 tháng đầu 2021** | **So với cùng kỳ năm trước** |
| Tổng doanh thu (tỷ đồng) | 867,8 | 930 | 698 | +3% |
| Tỷ lệ người sử dụng Internet | 79,3% | 80% | 79,8% | +1% |
| Tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang | 46,7% | 53% | 52,5% | +6% |

Tính đến hết tháng 9/2021, tổng doanh thu viễn thông ước đạt 698 tỷ đồng *(tăng khoảng 18 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ)*.

- Tổng số máy điện thoại hiện có 828.600 thuê bao (TB) mật độ khoảng 106 Thuê bao/100 dân, tăng 8.600 thuê bao so với cùng kỳ), trong đó:

+ Thuê bao điện thoại cố định: 19.600 thuê bao *(giảm 6% so với cùng kỳ năm trước, tương đương 1.300 thuê bao*);

+ Thuê bao di động: 809.000 thuê bao *(tăng 1% so với cùng kỳ, tương đương 7.300 thuê bao*).

- Tổng số thuê bao băng rộng: 630.000 thuê bao *(tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, tương đương 57.000 thuê bao*), trong đó:

+ Thuê bao băng rộng di động: 524.000 thuê bao *(tăng 7% so với cùng kỳ năm trước, tương đương 32.000 thuê bao*);

+ Thuê bao băng rộng cố định: 106.000 thuê bao *(tăng 30% so với cùng kỳ năm trước, tương đương 24.000 thuê bao*).

## 3. Đánh giá thực thi pháp luật của đối tượng quản lý

- Các doanh nghiệp viễn thông thực hiện tốt quy định của pháp luật, góp phần rất lớn trong hoạt động hoạt động chung của tỉnh, thực hiện tốt cung cấp dịch vụ thiết yếu trong khu vực bị giãn cách xã hội. Các doanh nghiệp luôn đồng hành cùng ngành Thông tin và Truyền thông đảm bảo thông tin liên lạc, kịp thời khắc phục sự cố kỹ thuật, gián đoạn thông tin để phục vụ người dân ngay cả trong khu vực bị phong tỏa.

Các doanh nghiệp doanh bưu chính chuyển phát[[10]](#footnote-10) thực hiện ký cam kết đảm bảo an toàn, an ninh bưu chính, không chấp nhận, vận chuyển và phát hành hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính.

Công tác xây dựng nông thôn mới được UBND cấp huyện quan tâm, tập trung triển khai tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông như bố trí đất xây dựng điểm bưu điện văn hóa xã, trạm truyền thanh...

**IV. LĨNH VỰC THÔNG TIN – BÁO CHÍ – XUẤT BẢN**

#### 1. Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai công tác thông tin đối ngoại năm 2021 trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 vẫn tác động mạnh đến kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng và các vấn đề về xã hội[[11]](#footnote-11). Công tác thông tin đối ngoại kết hợp chặt chẽ với công tác báo chí, truyền thông hình ảnh Lạng Sơn ra bên ngoài. Chủ động giúp UBND tỉnh tổ chức các sự kiện như họp báo định kỳ theo quý (quý I, II, III), gặp mặt trí thức, văn nghệ sỹ tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan báo chí nhân dịp Xuân Tân Sửu 2021; phối hợp tổ chức thành công Giải báo chí tỉnh Lạng Sơn lần thứ nhất năm 2021.

- Để từng bước quản trị truyền thông tích cực về Lạng Sơn trên báo chí trung ương, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh giao Sở TT&TT tổ chức cung cấp thông tin nổi, bật, tích cực, điển hình cần lan tỏa trên báo chí trung ương[[12]](#footnote-12).

- Nghiên cứu, đánh giá thực tiễn việc thực hiện các chính sách pháp luật trên địa bàn tỉnh[[13]](#footnote-13). Triển khai Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 03/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Thực hiện Quy định số 234-QĐ/TW ngày 08/9/2020 của Ban Bí Thư Trung ương Đảng về thông tin hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước”.

- Ban hành 9 văn bản về thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động báo chí; hơn 130 văn bản định hướng tuyên truyền. Thẩm định và cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh, giấy phép xuất bản bản tin; giấy chứng nhận thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ về tinh.

- Trình UBND tỉnh đề xuất giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cung cấp thông tin nổi, bật, tích cực, điển hình cần lan tỏa trên báo chí trung ương. Ngày 30/8/2021 Văn phòng UBND tỉnh có công văn số 3658/VP-KGVX đồng ý giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức cung cấp thông tin nổi bật, tích cực, điển hình cần lan tỏa trên báo chí.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Cấp phép** | **Số lượng** |
| 1 | Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh | 36 |
| 2 | Cấp giấy phép xuất bản bản tin | 05 |
| 3 | Cấp giấy chứng nhận thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ về tinh | 01 |
| 4 | Cấp giấy phép thiết lập Trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng | 02 |

## 2. Những kết quả đạt được và giải pháp thực hiện

- Trong 9 tháng đầu năm có tăng trưởng về số lượng bài báo, số cơ quan báo và phóng viên tác nghiệp; lượng tin bài phản ánh về Lạng Sơn tăng khoảng 8%/năm so với cùng kỳ; tỷ lệ thông tin tiêu cực về Lạng Sơn trên báo chí Trung ương đã giảm 12,5% (số tin tích cực 40%; tiêu cực khoảng 20%; trung lập 40%). Các cơ quan báo chí trung ương phản ánh về Lạng Sơn đầy đủ, phong phú trên tinh thần chia sẻ, đồng hành, động viên và phản biện tích cực.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ quan báo chí như báo Pháp luật Việt Nam; báo Đại đoàn kết có tỷ lệ phản ánh về các vụ việc, “mảng tối” nhiều ở Lạng Sơn. Trong đó có bài báo vi phạm quy định “Minh họa, đặt tiêu đề tin, bài không phù hợp nội dung thông tin làm cho người đọc hiểu sai nội dung thông tin” (Điều 8 Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ) trong bài: *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lạng Sơn tái vi phạm trong bổ nhiệm cán bộ* (<https://baophapluat.vn/so-van-hoa-the-thao-va-du-lich-lang-son-tai-vi-pham-trong-bo-nhiem-can-bo-post398663.html>). Có cơ quan báo chí thường trú nhưng không đưa tin, phản ánh cổ vũ, động viên về sự kiện quan trọng Lễ ra quân phát triển kinh tế số, ngày 20/7/2021.

Việc thực hiện quy định phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; việc giao tiếp báo chí, Sở đã thường xuyên hướng dẫn, xử lý các tình huống trực tiếp nhằm bảo đảm tạo môi trường tích cực cho báo chí cũng như các chủ thể liên quan hoạt động đúng quy định của pháp luật, tích cực xây dựng mối quan hệ đồng hành của báo chí đối với địa phương.

Định kỳ tổng hợp được 114 bản tin tổng hợp thông tin với hơn 2.200 tin, bài báo chí trong nước phản ánh về Lạng Sơn. Các nội dung đăng, phát toàn diện về các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Chủ đề thường được nhiều báo khai thác như COVID – 19, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (VTV1 đã kịp thời đưa tin kết quả bầu cử trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với thời lượng hơn 3 phút, trở thành sự kiện đáng chú ý trên truyền hình quốc gia). Đặc biệt, từ tháng 5/2021 đến nay, các báo trung ương đã tập trung tuyên truyền, lan tỏa những kết quả nổi bật của tỉnh Lạng Sơn như: Sự kiện ra mắt bản đồ dịch tễ Covidmaps; Lễ ra quân phát triển kinh tế số; tốc độ tăng trưởng giao dịch thương mại trên 2 sàn thương mại điện tử voso và postmart; kinh tế số trong nông nghiệp và nông thôn,…

- Chủ động theo dõi, quản lý nhà nước đối với 03 cơ quan báo chí địa phương, 09 cơ quan báo chí trung ương với 17 phóng viên thường trú; giám sát hoạt động của nhiều phóng viên cơ quan báo có phóng viên thường xuyên tác nghiệp tại Lạng Sơn. Xây dựng mối quan hệ phối hợp tích cực với 20 kênh, cơ quan báo chí trên cả nước, chủ đạo là các báo như Nhân dân, VTV, VOV, Thông tấn xã Việt Nam, VnExpress, Dân trí, Vietnamnet, các cơ quan thường trú. Thông qua hướng dẫn chuyên môn, nhiều cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã chủ động hơn trong quan hệ với báo chí; hình thành cơ chế phối hợp hiệu quả giữa cơ quan quản lý - báo chí - đối tượng của báo chí.

- Ứng dụng công nghệ số giám sát thông tin trên mạng xã hội, theo dõi, rà soát các tài khoản mạng xã hội đưa thông tin nhạy cảm, thiếu xây dựng về địa phương, làm việc với một số trường hợp có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật. Giao bộ phận chuyên môn, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm, gỡ bỏ thông tin sai sự thật trên mạng xã hội.

- Các hoạt động thông tin đối ngoại được quan tâm chỉ đạo. Công tác xuất bản, in và phát hành tiếp tục được quan tâm chỉ đạo.

*Biểu đồ diễn biến thông tin báo chí trung ương phản ánh về Lạng Sơn.*

##### **3. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực**

##### ***3.1. Tích cực***

- Việc triển khai đầy đủ các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực báo chí đã tạo ra môi trường tích cực cho báo chí phát triển; việc quan tâm đến đội ngũ báo chí đã góp phần nâng cao tinh thần phối hợp, đồng hành của báo chí đối với Lạng Sơn. Công tác quản lý báo chí được quan tâm, đôn đốc. Đa số các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đúng quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Các cơ quan báo chí đã thực hiện đúng tôn chỉ mục đích, phản ánh đúng tình hình, khách quan, tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, Chính sách của nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự xã hội.

- Trong bối cảnh Lạng Sơn chịu áp lực là địa bàn xuất khẩu hàng hóa của cả nước và dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp thì báo chí phát triển thêm về số cơ quan báo chí, số phóng viên sẽ là nguồn lực để hỗ trợ thông tin, tăng cường niềm tin, sự lan tỏa thông tin tích cực đến cả nước.

- Các hoạt động thông tin trên mạng xã hội được các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh mạnh dạn, chủ động truyền thông về hình ảnh, kết quả tích cực. Công tác thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở, hoạt động quảng cáo được đẩy mạnh và đóng góp quan trọng vào sự nghiệp chung của tỉnh.

***3.2. Hạn chế***

- Lạng Sơn đang tập trung chuyển đổi số, đẩy mạnh chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số là những nhiệm vụ mới, khó. Quá trình triển khai thực hiện không tránh khỏi tư tưởng, nhận thức của các cấp, các ngành, của người dân cũng như lực lượng báo chí chưa thống nhất. Nhiều chương trình phát triển kinh tế của tỉnh còn gặp khó khăn dẫn đến luồng thông tin trên báo chí, mạng xã hội sẽ theo hướng đa chiều. Cần phải có sự tăng cường chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, nâng cao năng lực quản lý báo chí, thông tin mạng xã hội của các cấp, các ngành, nhất là ngành chuyên môn thông tin và truyền thông.

- Một số cơ quan báo chí, cá nhân phóng viên nhà báo tiếp tục khai thác sâu vào các vụ việc, vấn đề của xã hội. Trình độ, năng lực xử lý khủng hoảng truyền thông của một số cơ quan, tổ chức còn hạn chế, chưa chủ động trong việc khai thác, sử dụng, phối hợp với cơ quan báo chí truyền thông, mạng xã hội để đấu tranh, xây dựng hình ảnh đầy đủ, đúng đắn, trung thực, tích cực về tổ chức, địa phương mình. Còn bị động trước các tình huống, phụ thuộc vào các cơ quan chức năng khiến cho việc xử lý các vụ viêc khủng hoảng trở nên phức tạp, dây dưa kéo dài.

##### **4. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý**

Hoạt động tác nghiệp của phóng viên báo chí được quản lý chặt chẽ, công tác tổ chức họp báo hàng năm được duy trì, việc theo dõi và đôn đốc xử lý thông tin trên báo chí được đẩy mạnh; công tác phát ngôn và cung cấp thông tin trên báo chí của các tổ chức, cá nhân được quan tâm, chú trọng; việc ứng dụng công nghệ mới vào lĩnh vực báo chí, xuất bản, in, phát hành đã và đang đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của xã hội.

Các tổ chức, cá nhân tham thông tin trên mạng xã hội đã hình thành được nhận thức và thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật, quy tắc đạo đức xã hội. Tuy nhiên, việc vi phạm vẫn diễn ra, các hành vi phổ biến như: Đưa tin sai sự thật; xúc phạm, bội nhọ; thậm chí có hành vi điều hướng gây tâm trạng xã hội của một số đối tượng có ảnh hưởng trên mạng xã hội.

**V. LĨNH VỰC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH**

**1. Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành**

Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành Quyết định 333/QĐ-STTTT về phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 với đầy đủ các nội dung thanh tra, kiểm tra theo định hướng của Thanh tra Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh. Trong 9 tháng đầu năm đã thực hiện **03/05** **cuộc** thanh tra theo kế hoạch, **01** cuộc kiểm tra công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông đối với các huyện trên địa bàn tỉnh (06 huyện) và **03 cuộc** kiểm tra đột xuất đối với các lĩnh vực của ngành thông tin và truyền thông như: Bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện và giao dịch điện tử.

Do diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn diễn ra phức tạp trên địa bàn tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông dừng 07 cuộc kiểm tra.

1. **Đánh giá sự kết quả đạt được**

***2.1. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông***

Tính đến ngày 31/8/2019, Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ trì, phối hợp với Phòng an Chính trị nội bộ - Công an tỉnh, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố (Thành phố, Cao Lộc, Lộc Bình) thực hiện thanh tra, kiểm tra. Kết quả đã ban hành **02 Kết luận** thanh tra và **09 Quyết định** xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các nhân trên địa bàn tỉnh đối với các lĩnh vực: Bưu chính, Viễn thông, Tần số Vô tuyến điện và thông tin trên mạng xã hội với tổng số tiền là **78.000.000 đồng** (Năm 2020 là 60.000.000 đồng số tiền xử phạt vi phạm hành chính tăng 30% so với cùng kỳ năm 2020).

***2.2. Đối với Phòng Văn hoá và Thông tin các huyện, thành phố***

Đội Kiểm tra liên ngành trong 9 tháng đầu đã thực hiện kiểm tra đối với các lĩnh vực như: việc chấp hành các quy định về bày bán xuất bản phẩm tại các nhà sách và hội chợ; kiểm tra việc chấp hành các điểm cung cấp dịch vụ internet và trò chơi điện tử công cộng, rà soát và tham mưu xử lý các thông tin vi phạm pháp luật trên môi không gian mạng, xử lý vi phạm quảng cáo sai quy định đối với hành vi cung cấp số điện thoại trong các biển quảng cáo treo trên bờ tường, cột điện.

Qua kiểm tra phát hiện 01 điểmcung cấp dịch vụ trò chơi điện tử vi phạm về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và hoạt động kinh doanh dịch vụ khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ; 01 doanh nghiệp vi phạm việc cung cấp số điện thoại trong các biển quảng cáo treo trên bờ tường, cột điện (Khoản 1 Điều 94 Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ).

* 1. ***. Đối với công tác kiểm tra quản lý nhà nước về lĩnh vực của ngành***

Trong 9 tháng đầu năm, Sở Thông tin và truyền thông đã thực hiện kiểm tra công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông đối với 06 huyện (hoàn thành 100% chỉ tiêu). Qua kiểm tra, Sở đã có thông báo kết luận, đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, kiến nghị, đề xuất để cùng phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông.

**3. Đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra và việc thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý**

Công tác thanh tra được thực hiện theo đúng quy định của Luật thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đảm bảo không chồng chéo, gầy phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Các tổ chức, cá nhân sau khi được kiểm tra, hướng dẫn, tuyên truyền, nhắc nhở, cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật về cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, tần số vô tuyến điện.

Tính đến thời điểm 31/8/2021 không có các tổ chức, cá nhân tái phạm lần thứ 2 sau khi được tuyên truyền, chấn chỉnh, viết cam kết và xử lý vi phạm hành chính. Các tổ chức, cá nhân khi tham gia cung cấp dịch vụ liên quan đến lĩnh vực của ngành cơ bản chấp hành các quy định về giấy phép và các quy định của pháp luật liên quan.

**VI. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CẤP HUYỆN**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

UBND các huyện, thành phố đã ban hành văn bản triển khai nhiệm vụ của ngành Thông tin và Truyền thông: Đảm bảo 100% an toàn thông tin liên lạc phục vụ cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tuyên truyền cài đặt Bluezone, mã QR trên điện thoại thông minh; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số…

**2. Kết quả các lĩnh vực**

***2.1. Công tác Chuyển đổi số: phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số***

Thực hiện Kế hoạch số 1417/KH-STTTT, ngày 19/7/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2021; Công văn số 1057/UBND-KGVX, ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh.

- Các huyện: **Chi Lăng, Hữu Lũng, Bắc Sơn, Tràng Định, Văn Quan** đã triển khai phát triển kinh tế số trên địa bàn huyện, thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế số; giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn huyện; Triển khai các lớp tập huấn cho các hộ gia đình về lập tài khoản và đăng ký thanh toán tại 02 sàn thương mại điện tử <https://langson.postmart.vn/> và <https://langson.voso.vn/>

Đến ngày 31/8/2021 các đơn vị huyện đã có số lượng cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đơn vị** | **Tổng số hộ  trên địa bàn** | **Tổng số  cửa hàng số** | **Tổng số  tài khoản thanh toán điện tử** | **Tỉ lệ %  số cửa hàng/số hộ GĐ** | **Lực lượng nòng cốt  được đào tạo, tập huấn (người)** |
| **Hữu Lũng** | 30,874 | 15,068 | 13,556 | 49% | 534 |
| **Chi Lăng** | 18,204 | 10,152 | 8,085 | 56% | 900 |
| **Bắc Sơn** | 17,062 | 3,049 | 1.020 | 18% | 501 |
| **Văn Quan** | 13,519 | 2,269 | 870 | 17% | 758 |
| **Tràng Định** | 15,970 | 1,970 | 599 | 12% | 418 |
| **Tổng cộng** | **95,629** | **32,508** | **24.130** | **34%** | **3111** |

Qua triển khai Kinh tế số tại các huyện đã mang lại những kết quả đáng tích cực, người dân đã thay đổi cách tiếp cận với khách hàng của mình qua các sàn điện tử, giới thiệu, bán các sản phẩm nông sản tới khách hàng vượt qua những khó khăn, thách thức do dịch bệnh Covid – 19.

***2.2.Công tác xây dựng Chính quyền điện tử, bưu chính viễn thông, thông tin, báo chí xuất bản, thanh tra, kiểm tra***

***a) Công tác xây dựng Chính quyền điện tử, ứng dụng CNTT***

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến trong hoạt động của cơ quan Nhà nước được thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã góp phần thúc đẩy công tác cải cách hành chính, chuyển từ thói quen làm việc bằng văn bản giấy sang việc chỉ đạo, điều hành trên môi trường văn bản điện tử qua đó tiết kiệm được khối lượng văn phòng phẩm và tạo ra được phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả, đối với cấp huyện tỉ lệ trao đổi văn bản điện tử đạt trên 95%.

Biểu tổng hợp về hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số và hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Hệ thống quản lý VB và điều hành** | | **Chữ ký số** | | **Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến** | | |
| **Số lượng VB điện tử đến** | **Số lượng VB điện tử đi** | **Tổ chức** | **Cá nhân** | **Cấp huyện** | **cấp xã** | **Số cuộc họp trực tuyến** |
| 1 | TPLS |  | 12.484 | 28 | 79 | 01 | 08 | 28 |
| 2 | Cao Lộc |  | 12.158 | 75 | 141 | 01 | 22 | 131 |
| 3 | Văn Quan |  | 18.199 | 34 | 63 | 01 | 17 | 23 |
| 4 | Bình Gia |  | 6.797 | 37 | 73 | 01 | 19 | 08 |
| 5 | Bắc Sơn | 12.900 | 5.407 | *43* | *85* | 01 | 16 | 34 |
| 6 | Văn Lãng |  |  | 36 | 87 | 01 | 17 | 40 |
| 7 | Tràng Định |  | 5.419 | 37 | 60 | 01 | 22 | 32 |
| 8 | Chi Lăng | 9100 | 6.200 |  |  |  |  |  |
| 9 | Hữu Lũng | Cấp huyện: 15.158  Cấp xã: 79.850 | Cấp huyện: 7.097  Cấp xã: 13.780 | 70 | 37 |  |  | 50 |
| 10 | Lộc Bình | Cấp huyện: 12.175  Cấp xã: 7.251 | Cấp huyện: 7.642  Cấp xã: 6.758 | 99 | 80 | 01 | 20 | 30 |
| 11 | Đình Lập |  | 7562 | 30 | 65 | 1 | 12 | 128 |

Việc triển khai áp dụng thực hiện tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức, cá nhân Cổng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung. Do đó việc giải quyết TTHC đã được thực hiện nhanh chóng và hiệu quả, công khai minh bạch

Bảng tổng hợp về thủ tục hành chính và số hồ sơ phát sinh 9 tháng đầu năm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Thủ tục hành chính cấp huyện** | | **Thủ tục hành chính cấp xã** | | **Số hồ sơ TTHC** | | |
| **Tổng số** | **mức độ 3 và 4** | **Tổng số** | **mức độ 3 và 4** | **Cấp huyện** | **cấp xã** | **Tiếp nhận và trả KQ trực tuyến** |
| 1 | TPLS | 245 | 169 | 104 | 50 | 2050 |  | 509 |
| 2 | Cao Lộc | 246 | 170 | 102 | 50 | 1436 | 6650 |  |
| 3 | Văn Quan | 246 |  | 102 |  | 26.166 | | 01 |
| 4 | Bình Gia | 246 | 169 | 104 | 50 |  |  |  |
| 5 | Bắc Sơn | 251 | *130* | 101 | *45* | 1.395 | 46.162 | 30 |
| 6 | Văn Lãng | *252* |  | 103 |  | 6.260 |  | 02 |
| 7 | Tràng Định | 334 | 127 | 93 | 40 |  |  |  |
| 8 | Chi Lăng |  |  |  |  |  |  |  |
| 9 | Hữu Lũng | 246 | 148 |  |  |  |  | 223 |
| 10 | Lộc Bình | 248 |  |  |  | 581 |  | 424 |
| 11 | Đình Lập | 245 | 169 | 104 | 50 |  |  |  |

***b) Thông tin - báo chí - xuất bản, Bưu chính – Viễn thông***

- Công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; công tác phòng, chống dịch bệnh Covid 19; các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm của UBND cấp huyện và các hoạt động, các sự kiện, các ngày lễ, ngày kỉ niệm… được thực hiện thường xuyên và đáp ứng các yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Hệ thống truyền thanh cơ sở hoạt động hiệu quả, kịp thời tuyên truyền các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương, lập Kế hoạch hoàn thành các tiêu chí Nông thôn mới của ngành Thông tin và Truyền thông.

- 100% các xã, thị trấn đã có sóng thông tin di động, truy cập được Internet; các doanh nghiệp viễn thông thực hiện tốt các quy định của pháp luật, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống.

Bảng tổng hợp về Trang TTĐT, Đài truyền thanh và cơ sở hạ tầng bưu chính, viễn thông:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Số tin bài trên trang TTĐT cấp huyện** | **Số Trang TTĐT cấp xã** | **Số Đài Truyền thanh cấp xã được lắp đặt** | **Điểm bưu chính** | **Tổng số trạm BTS** |
| 1 | TPLS | 450 văn bản chỉ đạo điều hành; 80 tin, bài tuyên truyền các hoạt động | 08 | Đầu tư mới 02 hệ thống Đài truyền thanh cho 02 phường xã với 41 cụm loa | 15 |  |
| 2 | Cao Lộc | 500 tin, bài, văn bản chỉ đạo | 04 | 01 đài truyền thanh huyện và 13 đài truyền thanh cấp xã | 19 | 167 |
| 3 | Văn Quan | 460 văn bản chỉ đạo, điều hành; 142 tin, bài | 03 |  | 20 |  |
| 4 | Bình Gia | 500 văn bản chỉ đạo điều hành; 40 tin tức | 03 | 1 cấp huyện và 13 cấp xã | 16 |  |
| 5 | Bắc Sơn | 360 tin, bài, văn bản, |  | 13 đài truyền thanh xã theo tiêu chí 8 | 15 | 72 |
| 6 | Văn Lãng | 374 văn bản chỉ đạo điều hành và tin, bài tuyên truyền | Phối hợp xây dựng 14 trang TTĐT cấp xã | 9/16 xã có đài truyền thanh với 103 cụm loa | 18 |  |
| 7 | Tràng Định | 48 văn bản chỉ đạo điều hành, trên 150 tin, bài tuyên truyền | 03 | Tổng số: 140 cụm, 280 loa | 22 | 76 |
| 8 | Chi Lăng | 150 văn bản; số lượng tin bài gần 200 tin, bài | Phối hợp xây dựng 13 trang TTĐT cấp xã |  | 14 | 132 |
| 9 | Hữu Lũng | 251 văn bản; 404 tin, bài | 13 trang thành phần |  | 19 | 150 |
| 10 | Lộc Bình | 371 tin, bài |  |  | 19 |  |
| 11 | Đình Lập | 850 văn bản chỉ đạo điều hành, 150 tin, bài | 06 trang chính thức | 11/12 xã có đài truyền thanh cấp xã | 9 | 58 |

***c) Thanh tra, kiểm tra***

Công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện, định hướng kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, thông tin tuyên truyền đảm bảo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, của UBND tỉnh đến các đơn vị, cơ quan thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

Tổng hợp công tác thanh tra, kiểm tra:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Thực hiện** | **Số tiền xử phạt** |
| 1 | TPLS | - 25 cơ sở quảng cáo; 28 cơ sở kinh doanh trò chơi điện tử;  - Tạm dừng cung cấp 05 số điện thoại quảng cáo rao vặt;  - Xử phạt 02 trường hợp. | 26.500.000đ |
| 2 | Cao Lộc |  |  |
| 3 | Văn Quan | Kiểm tra 02 đơn vị xã |  |
| 4 | Bình Gia |  |  |
| 5 | Bắc Sơn | 03 đài Truyền thanh cơ sở; 05 điểm kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng |  |
| 6 | Văn Lãng |  |  |
| 7 | Tràng Định |  |  |
| 8 | Chi Lăng | 08 lượt tại | Nhắc nhở 9 cá nhân; lập biên bản nhắc nhở đối với 03 cá nhân; tịch thu và tiêu hủy 8 quyển lịch vạn sự, 20 ấn phẩm tử vi trọn đời |
| 9 | Hữu Lũng | 06 lượt |  |
| 10 | Lộc Bình | 02 Lượt |  |
| 11 | Đình Lập | Kiểm tra điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. | xử phạt 10 triệu đồng đối với chủ điểm, phạt 10 cá nhân với 10 triệu đồng (1 triệu đồng/người). |

**3. Đánh giá chung**

***a) Ưu điểm***

- Công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông tại cấp huyện cơ bản đảm bảo theo đúng định hướng của Bộ Thông tin và Truyền thông, các chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Công tác xây dựng chính quyền điện tử lãnh đạo các cấp quan tâm chỉ đạo, triển khai, thực hện. Các cơ quan, đơn vị đồng bộ khai thác, sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện; các đài truyền thanh huyện, xã kịp thời thông tin, đăng tải tin, bài, văn bản, chương trình truyền thanh của huyện, việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản chỉ đạo điều hành của các ngành, các cấp,... về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của huyện và các kế hoạch, chương trình công tác, hướng dẫn tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương đáp ứng nhu cầu nghe, nhìn của người dân.

- Cơ sở hạ tầng bưu chính duy trì hoạt động thường xuyên tham gia cung cấp các dịch vụ bưu chính, chuyển phát, các loại báo chí trung chuyển qua bưu điện phục vụ các cấp chính quyền và nhân dân đảm bảo an toàn, chính xác, nhanh chóng kịp thời.

- Hạ tầng viễn thông phủ sóng 100% số xã, thị trấn trong huyện, đáp ứng nhu cầu truy cập dịch vụ internet trên địa bàn. Đảm bảo liên lạc thông suốt, an toàn thông tin liên lạc phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan đảng, chính quyền, phục vụ quốc phòng an ninh, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và các thông tin khẩn cấp của địa phương.

***b) Hạn chế, nguyên nhân***

- Đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại huyện còn thiếu nên rất khó khăn trong việc tiếp cận, vận hành hệ thống CNTT cũng như hỗ trợ việc ứng dụng CNTT tại cơ quan *(trung bình mỗi huyện, thành phố có 02 công chức có trình độ chuyên môn về CNTT)*. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm thông tin cơ sở chưa đáp ứng nhu cầu.

- Trình độ đội ngũ cán bộ quản lý về thông tin và truyền thông ở cấp xã chưa có trình độ chuyên môn về CNTT nên trong quá trình triển khai còn gặp nhiều khó khăn. Chưa có kinh phí sự nghiệp cho hoạt động thông tin và truyền thông, nên còn nhiều khó khăn, nhất là lĩnh vực thông tin cơ sở. Mạng lưới đài truyền thanh cơ sở thiếu kinh phí duy tu, sửa chữa.

- Tỷ lệ xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính qua bộ phận một cửa điện tử còn thấp. Do nhận thức của người dân và điều kiện về phương tiện, cơ sở vật chất của người dân ở xã, thôn còn nhiều hạn chế

- Các doanh nghiệp viễn thông chưa có cơ chế phối hợp trong việc dùng chung hạ tầng mạng viễn thông do đó còn chồng chéo.

- Trên địa bàn huyện còn một số xã chưa có Trạm truyền thanh cơ sở nên khó khăn trong công tác tuyên truyền tại các thôn.

**VII. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM**

Công chức, viên chức, người lao động ngành Thông tin và Truyền thông tiếp tục tích cực, chủ động tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ theo phương châm: **Làm gương, Kỷ cương, Trọng tâm, Bứt phá!** Tập trung hoàn thành các nhiệm trọng tâm năm 2021 của UBND tỉnh giao và **30 nhiệm vụ trọng tâm** trong năm Bộ Thông tin và Truyền thông giao, cụ thể như sau:

1. Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tổ chức triển khai thực hiện ngay sau khi Kế hoạch được ban hành.

2. Phát triển kinh tế số, cửa hàng số, tài khoản thanh toán điện tử, đầu tầu, lực lượng nòng cốt: hoàn thành giai đoạn 1 và triển khai giai đoạn 2 trên địa bàn 6 huyện/thành phố, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu 50% hộ gia đình có cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử, 10% đầu tầu để dẫn dắt kinh tế số, Xây dựng lực lượng công nghệ nòng cốt, gồm: 01 trưởng thôn/bản và ít nhất 02 nhân lực trong thôn/bản.

3. Hoàn thành và khai trương Nền tảng cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu Tân Thanh, Nền tảng cửa khẩu số sẽ tự động hóa quy trình, giảm thời gian cho doanh nghiệp thông quan, giúp tăng cường công tác quản lý, giám sát của cơ quan nhà nước, tạo kênh thông tin kết nối đa chiều giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý tại cửa khẩu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Chuyển đổi số ngành: Tài chính, Kế hoạch-Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp, Nội vụ, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo.

5. Thực hiện rà soát, xây dựng phương án nâng tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến mức độ 4 đạt 20% trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

6. Xây dựng Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành tại UBND tỉnh với 10 modul dịch vụ thông minh, kết nối các nền tảng ứng dụng hiện có, tổng hợp, phân tích, khai thác dữ liệu theo thời gian thực phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và của UBND tỉnh, nâng cao hiệu quả của cơ quan nhà nước, tương tác giữa chính quyền với người dân nhằm giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

7. Xây dựng Cổng dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn (data.langson.gov.vn).

8. Xây dựng hệ thống mạng lưới IoT quan trắc môi trường và hệ thống mạng lưới giám sát khai thác mỏ tỉnh Lạng Sơn sử dụng công nghệ số.

9. Tăng cường triển khai ứng dụng quản lý, chứng nhận tiêm chủng vắc xin phòng, chống COVID-19: 100% người dân được tiêm chủng vắc xin sẽ được quản lý trên nền tảng số dùng chung về quản lý và chứng nhận tiêm chủng.

10. Quy hoạch, thiết lập mạng truyền số liệu chuyên dùng làm hạ tầng số cho chính quyền số từ tỉnh, huyện đến cấp xã.

11. Chính thức khai trương 200 ATM mềm tại các điểm phục vụ vào khai thác và cung cấp dịch vụ, phục vụ nhu cầu của các đối tượng, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa.

12. Xây dựng trợ lý ảo hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ.

13. Triển khai dùng chung hạ tầng viễn thông cho các doanh nghiệp VNPT, MOBIFONE, VIETTEL dùng chung cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh.

14. Xây dựng và triển khai chiến lược truyền thông hình ảnh tích cực của tỉnh Lạng Sơn trên các phương tiện truyền thông đại chúng; Truyền thông có hiệu quả trên 20 cơ quan báo chí trung ương.

15. Liên thông, kết nối hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- iOffice với Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử để thống nhất thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên một hệ thống.

**VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1. Với Chính phủ**

Đề nghị Chính phủ xem xét cho tỉnh Lạng Sơn thí điểm loại bỏ thành phần xác thực nhân thân (nếu có) trong toàn bộ thủ tục hành chính (1777 TTHC) sau khi triển khai kết nối đầy đủ cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia với Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

**2. Với Bộ Thông tin và Truyền thông**

Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông sớm triển khai chương trình viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là nội dung hỗ trợ phát triển hạ tầng số đảm bảo chỉ tiêu 100% thôn, bản có điện có hạ tầng viễn thông di động 4G, 100% hộ gia đình có đường cáp quang (hiện nay Lạng Sơn mới được 43%), thí điểm triển khai 5G tại các khu trung tâm, khu công nghiệp, khu du lịch và cửa khẩu.

**3. Với UBND tỉnh**

Quan tâm bố trí cho Sở Thông tin và Truyền thông thêm 01 biên chế để thực hiện nhiệm vụ, do khối lượng công việc nhiều, chức năng nhiệm vụ tăng thêm như công tác thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, chuyển đổi số, an toàn thông tin.

Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo đánh giá tình hình công tác quản lý nhà nước 9 tháng và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ TT&TT (báo cáo);  - UBND tỉnh(báo cáo);  - UBND các huyện, thành phố;  - Các Sở, ngành;  - Các doanh nghiệp TTTT;  - Lãnh đạo Sở;  - Các phòng, đơn vị trực thuộc sở;  - Lưu: VT, CNTT (VTD). | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Khắc Lịch** |

1. Công văn số 1427/STTTT-TTBCXB ngày 27/7/2021 về việc tuyên truyền chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 năm 2021; công văn số 1465/STTTT-BCVT ngày 26/7/2021về việc đề xuất ưu tiên tiêm phòng vắc-xin Covid-19 cho các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông; công văn số 1443/STTTT-TTBCXB ngày 22/7/2021 về việc tuyên truyền Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 -2022 trên hệ thống thông tin cơ sở; công văn số 1381/STTTT-TTBCXB ngày 13/7/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg; phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên hệ thống thông tin cơ sở; công văn số 1318/STTTT-TTBCXB ngày 01/7/2021 về việc tăng cường truyền thông cảnh báo về lừa đảo, giả mạo tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. [↑](#footnote-ref-1)
2. *Kế hoạch 103/KH-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh*. [↑](#footnote-ref-3)
4. *Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh.* [↑](#footnote-ref-4)
5. *Công văn số 945/UBND-KGVX ngày 15/7/2021*; *công văn số 1057/UBND-KGVX ngày 04/8/2021.* [↑](#footnote-ref-5)
6. Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 18/7/2021 của UBND tỉnh; [↑](#footnote-ref-6)
7. Công văn số 1492/UBND-KGVX ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-7)
8. Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND thành phố. [↑](#footnote-ref-8)
9. Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 16/4/2021 của UBND thành phố. [↑](#footnote-ref-9)
10. (Bưu điện huyện, Viettel Đình Lập, Giao hàng tiết kiệm, Chuyển phát nhanh J&T) [↑](#footnote-ref-10)
11. Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 30/11/2020 về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh năm 2021; Kế hoạch Ngày sách Việt Nam tỉnh Lạng Sơn lần thứ 8 năm 2021,… [↑](#footnote-ref-11)
12. Công văn số 3658/VP-KGVX ngày 30/8/2021 giao Sở TT&TT chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố cung cấp thông tin nổi, bật, tích cực điển hình cần lan tỏa trên báo chí trung ương. [↑](#footnote-ref-12)
13. Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ quy định về hoạt động in; các Luật như Luật Quảng cáo; Luật Tiếp cận thông tin; Nghị định; Thông tư; các Nghị quyết, Đề án của Chính phủ,… [↑](#footnote-ref-13)